TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27/7/2018
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Phương

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Hoàng Văn Hải
2. Ông Lê Trọng Tiến

-*Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Thị Ngọc Vân - Thư ký Tòa án Tòa án ND huyện Hoằng Hóa

- *Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Hoằng Hóa tham gia phiên toà:*
Bà Lê Thị Trang, Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2018/QĐXX-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cao Thị T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn C, xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn C, xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn chị Cao Thị Tâm, bị đơn anh Nguyễn Hữu Hưng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/5/2018, bản tự khai ngày 07/6/2018 và lời khai tại phiên tòa của nguyên đơn chị Cao Thị Tâm thể hiện:

Tôi (Tâm) và anh Nguyễn Hữu H tự nguyện kết hôn với nhau, được UBND xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2014. Sau khi cưới vợ chồng sống với nhau bình thường được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do

anh Hưng chơi bời không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Đến tháng 11/2017 tôi mang con về nhà mẹ đẻ gửi để đi làm công ty detal. Từ đó vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị tòa án giải quyết cho tôi xin được ly hôn với anh H. Do tình cảm của tôi đối với anh H không còn, vợ chồng không thể đoàn tụ được nên tôi đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

Về con: Vợ chồng tôi có 01 con chung Nguyễn Thị Phương Anh, sinh ngày 05/01/2016. Hiện nay cháu đang ở với chị T. Nay ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi cháu và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ(Một triệu đồng). Đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Tôi không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Hữu H đến để giải quyết vụ án, nhưng anh vẫn không có mặt. Tòa án có liên lạc với anh H bằng điện thoại(0967710222) và trao đổi với anh về việc chị T có làm đơn xin ly hôn quan điểm của anh như thế nào? Anh H có trao đổi lại anh thừa nhận vợ chồng đã ly thân từ tháng 11/2017 cho đến nay, nhưng anh không muốn ly hôn và anh cũng không về Tòa án làm việc còn việc cô T làm đơn xin ly hôn là việc của cô T. Tại biên bản làm việc với thôn C và UBND xã Hoằng T: Anh Nguyễn Hữu H là người địa phương có hộ khẩu địa phương và anh H đi làm ăn trên thành phố Thanh Hóa sáng đi tối về hiện nay anh đang sống cùng mẹ già mắt bị lòa và chị gái bị liệt tại thôn C, xã Hoằng T. Do đó mọi giấy tờ Tòa án tống đạt đều phải làm thủ tục niêm yết tại thôn C và UBND xã Hoằng T.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về quá trình tố tụng và đề xuất hướng giải quyết vụ án: Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo luật định. Về hôn nhân: Chị T và anh H kết hôn năm 2014. Vợ chồng sống với nhau được một thời gian thì vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2017 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị T có nguyện vọng xin ly hôn anh H. Đại diện VKS nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Cao Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Hữu H . Về con chung: Vợ chồng có 01(một) con chung Nguyễn Thị Phương Anh, sinh ngày 05/01/2016. Hiện nay cháu đang ở với chị T. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ(Một triệu đồng). Xét thấy chị T từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến chị nuôi con vẫn đảm bảo cho cháu. Nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị T và yêu cầu anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng là 1.000.000đ(Một triệu đồng); Về tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Cao Thị T không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1}Về hôn nhân: Chị Cao Thị T và anh Nguyễn Hữu H kết hôn với nhau vào năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, do Ủy ban nhân dân xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng anh chị sống với nhau hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa giải nổi, vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai, thể hiện tình cảm anh chị thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Thị T là phù hợp với tình trạng hôn nhân hiện nay của anh chị.

{2}Về con: Vợ chồng tôi có 01 con chung Nguyễn Thị Phương Anh, sinh ngày 05/01/2016. Hiện nay cháu đang ở với chị Tâm. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu và yêu cầu anh Hưng cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ(Một triệu đồng).

Xét yêu cầu nuôi con của chị Tâm: HĐXX xét thấy yêu cầu nuôi con của chị là phù hợp vì từ khi chị Tâm về nhà ngoại ở cho đến nay, chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu, chị vẫn đảm bảo cuộc sống cho cháu, hiện nay cháu đang còn nhỏ nên cần có sự chăm sóc của người mẹ. Nay tiếp tục giao cháu Nguyễn Thị Phương Anh cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có trách nhiệm nuôi con chung cùng chị Tâm mỗi tháng là 1.000.000đ(Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể tháng 8/2018 cho đến khi cháu thành niên. Anh H có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

{3}Về tài sản: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

{4} Về tố tụng: Chị Cao Thị T làm đơn đề nghị ly hôn đến Tòa án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh H, anh biết việc chị T xin ly hôn. Vì khi làm đơn ly hôn chị T có thông báo cho anh H biết. Tại phiên tòa ngày 24/7/2018, do anh H vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 233 và 235 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nay căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hữu H là đúng quy định của pháp luật.

{5}*Về án phí*: Nguyên đơn là chị Cao Thị T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm quy định của pháp luật. Bị đơn anh Nguyễn Hữu H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51,56,57,58, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 271, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Cao Thị T được ly hôn anh Nguyễn Hữu H.

Về con: Công nhận cháu Nguyễn Thị Phương Anh, sinh ngày 05/01/2016 là con chung của anh Nguyễn Hữu H và chị Cao Thị T. Giao cháu Nguyễn Thị Phương Anh cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng là 1.000.000đ(Một triệu đồng).Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2018 cho đến khi cháu thành niên. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Cao Thị T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0002650 ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị T đã thi hành xong.

Anh Nguyễn Hữu H phải chịu 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Nguyên đơn chị Cao Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn anh Nguyễn Hữu H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND h. Hoằng Hóa;*
- *Chi cục THA DS h. Hoằng Hóa;*
- *UBND xã h.T;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Phương